



TỦ SÁCH BẠN NGHE ĐÀI

ĐÀI TNND
HỒ CHÍ MINH

Chuyên đề
KHUYẾN NÔNG



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

Tủ sách
BẠN NGHE ĐÀI

Hợp tác giữa
Chi nhánh NXB Nông nghiệp, Cty NOVARTIS và
Chương trình nông thôn ĐTNND TP.HCM

Chuyên đề:
KHUYẾN NÔNG

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
TP. Hồ Chí Minh - 2000

TRỒNG ĐẬU NÀNH RAU

Đậu nành rau là đậu nành được thu hoạch sớm để lấy hạt ăn lúc còn xanh. Hiện nay đậu nành rau đang có xu hướng được quan tâm phát triển. Đối với các nước như Nhật, Thái Lan, Hàn Quốc... thì đậu nành rau đã là món ăn quen thuộc, cứ đến các nhà hàng, quán ăn thì đậu nành rau đã luôn luôn được đưa ra trước để khách "lai rai" chờ món ăn sau.

Đậu nành rau được xếp vào rau cao cấp. Đây là món ăn nhiều dinh dưỡng, rất tốt cho cơ thể, khi được luộc lên ăn rất ngon, vừa béo vừa bùi thật lạ miệng.

KỸ THUẬT CANH TÁC

Đất trồng: Các loại đất màu và đất lúa chủ động tưới tiêu đều có thể trồng được đậu nành rau. Nhưng những loại đất thịt nhẹ, có độ phì cao, tơi xốp thì đậu nành rau sẽ thu được năng suất cao. Độ pH thích hợp cho đậu nành rau là 5,8 - 6,5.

Phân bón: Phân bón cho đậu nành rau tùy thuộc vào độ phì của đất. Ở mức trung bình cần bón 10 tấn phân chuồng, 40 kg N, 80 kg P_2O_5 , 70 kg K_2O cho 1 ha. Ở đất nghèo dinh dưỡng có thể bón 50 kg N, 100 kg P_2O_5 , 90 kg K_2O và 15 - 20 tấn phân chuồng cho 1 ha.

Bón làm 2 lần: Lần thứ nhất bón lót phân chuồng, phân lân, phân kali và 50% phân đạm; 50% phân đạm còn lại bón thúc vào lúc bắt đầu hình thành quả.

Giống đậu nành rau: Hiện nay, giống đậu nành rau của Thái Lan, Đài Loan, Nhật khá phong phú. Kể cả các giống đậu nành địa phương đạt tiêu chuẩn năng suất cao, hạt to và có hương vị đặc trưng đậu nành đều có thể chọn làm giống.

Một số giống đã qua khảo nghiệm cho thấy thích hợp là H1, H2 của Nhật, năng suất đạt từ 4 - 6 tấn trái/ha.

Mật độ: Thích hợp trồng thâm canh là mật độ từ 35 - 40 cây/m², lượng hạt giống cần thiết từ 80 - 90 kg/ha, hàng cách hàng 30 - 40cm, cây cách cây 10 - 12cm, lưu ý vụ Hè Thu không nên trồng dày quá sẽ dễ sinh sâu bệnh, năng suất thấp.

Chăm sóc: Muốn trồng đậu nành rau đạt năng suất, chất lượng cao thì việc chăm sóc cần phải quan tâm hơn trồng đậu nành lấy hạt khô. Chú trọng vào các công việc sau:

Tỉa cây: Cần phải tiến hành tỉa cây 2 lần. Lần đầu tỉa sớm vào lúc cây bắt đầu ra lá kép, lần 2 vào lúc cây được 2 - 3 lá kép. Tỉa cây nhằm bảo đảm mật độ thích hợp giúp cây phát triển tốt, và cũng đồng thời tỉa bỏ bớt những cây xấu ra khỏi ruộng trồng.

Làm cỏ, xới xáo: Khi cây có được 1 - 2 lá kép, tiến hành làm cỏ đợt 1 kết hợp xới xáo. Sau 12 - 15 ngày trồng, tiến hành làm cỏ, xới xáo đợt 2 và kết hợp vun gốc để tránh gió làm ngã cây.

Tưới nước: Có thể tưới tràn hoặc tưới ngấm. Cần chú trọng tưới nước vào vụ Đông Xuân. Đậu nành rau rất cần đủ nước để hạt to, trái to, năng suất cao bán được giá và đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, nếu để trái nhỏ,

hạt nhỏ thì giá trị sẽ giảm rất lớn. Khi thiếu nước, cây sinh trưởng kém, lá rụng, trái và hạt bé lại.

Phòng trừ sâu bệnh: Cũng giống như trồng đậu nành lấy hạt khô.

Thu hoạch: Khâu này cũng khá quan trọng, đậu nành rau cần thiết phải thu hoạch đúng lúc, nếu thu sớm trái còn non, thu muộn trái già đều không đạt chất lượng sản phẩm. Thu lúc trái đã mẩy (tức trái vừa no tròn đầy đặn) là hiệu quả nhất.

Năng suất trái trung bình từ 2-6 tấn/ha. Khi thu hoạch xong, cần phải chọn lọc cẩn thận, những trái bị sâu bệnh nặng phải để riêng, những trái bệnh nhẹ không đáng kể, cần xử lý hơi nước sôi trong vòng 1-2 phút, cho vào túi polyetylen, bảo quản trong điều kiện lạnh, chở đến nơi tiêu thụ. Phải làm như thế, chất lượng sản phẩm mới được bảo đảm.

KS. PHẠM THIẾT HÒA

QUY TRÌNH KỸ THUẬT TRỒNG KHỔ QUA THEO HƯỚNG SẢN XUẤT RAU AN TOÀN

I. YÊU CẦU NGOẠI CẢNH

- **Nhiệt độ:** Thích hợp ở 22°C - 25°C. Nhiệt độ không những ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây mà còn ảnh hưởng đến năng suất và phẩm chất của trái.

- **Nước:** Cây cần nhiều nước, nhất là trong thời kỳ phân hóa mầm hoa ra hoa, đậu trái. Tuy nhiên, cây rất sợ bị úng nước.

- **Đất đai:** Tuy không kén đất nhưng thích hợp nhất vẫn là đất thịt nhẹ và cát pha, đất xốp, đất có nhiều mùn; pH = 6.

II. KỸ THUẬT CANH TÁC

1. **Chọn đất và chuẩn bị đất:** Vùng trồng rau phải cách xa khu vực có chất thải công nghiệp, và bệnh viện 2km, cách xa khu vực có chất thải của thành phố ít nhất 200m. Đất có thể chứa một lượng kim loại nhỏ, nhưng không được tồn dư hóa chất độc hại. Đất phải cao ráo, thoát nước tốt, nếu trồng trong mùa nắng, để giảm bớt công tưới nước, bà con không nên lên liếp cao mà chỉ cuốc đất rồi đập rơm sau đó gieo hạt; còn mùa mưa bà con nên lên liếp cao khoảng 30 - 40cm, bề mặt liếp rộng 60cm nếu chỉ trồng 1 hàng, hoặc rộng 1,2m nếu trồng 2 hàng và cây cách cây trên hàng là 0,5m.

2. **Chọn thời vụ:** Khổ Qua có thể trồng được quanh năm. Tuy nhiên, mùa nắng thuận lợi cho năng suất cao, ít sâu bệnh hơn mùa mưa.

Vụ Đông Xuân trồng tháng 11 - 12 dương lịch (dl), là thích hợp nhất; kể đến là vụ Xuân Hè trồng tháng 2 - 4 dl.

Vụ Hè Thu và Thu Đông do trồng vào mùa mưa nên ít đậu trái, dễ bị bệnh, năng suất thấp.

3. Chọn giống: Ngoài giống địa phương có gai nhỏ vị đắng, sai trái, năng suất thấp - Hiện nay, có các giống như sau:

- SG 4.1, SG 4.2 (lớn) của Công ty Giống TP.HCM.
- TN8.
- 63 Chia tai, 59CT của Trang Nông.

Đây là các giống lai, sinh trưởng mạnh, quả to, dài khoảng 15 - 20cm, màu xanh nhạt, thịt dày, kháng sâu bệnh tốt, năng suất cao từ 30 tấn / ha trở lên. Hạt giống trước khi gieo cần được xử lý hóa chất bằng Rovral 2%, ta trộn đều 2gr thuốc bột Rovral với 1 kg hạt giống trong vòng 15 phút. Lượng hạt cần để trồng 1.000m² là 1,5kg. Có 2 cách gieo hạt như sau :

+ **Cách 1:** Gieo hạt khô thẳng trên luống, gieo 2, 3 hạt vào 1 lỗ, nếu muốn lấy trái to thì chừa lại 1 cây / 1 lỗ; nếu muốn lấy nhiều trái nhưng trái nhỏ thì chừa lại 2 cây / lỗ.

+ **Cách 2:** Hạt đem ngâm vài giờ trong nước ấm (pha 3 sôi - 2 lạnh) loại bỏ hạt lép rồi vớt hạt ra, dùng sàng có đáy bằng, đổ lên 1 lớp tro trấu dày khoảng 3cm, sau đó đem hạt đã ngâm rải đều lên tro rồi rải 1 lớp tro khác phủ hạt, dày khoảng 2cm, ta tưới nhẹ thường xuyên 2, 3 lần / ngày, ban ngày đem sàng ra phơi nắng, ban đêm lấy lá chuối phủ lên trên để giữ ẩm. Khoảng 3 ngày sau hạt nhú mầm, ta đem trồng ra ngoài liếp.

Trước khi đưa cây con ra ruộng để trồng, bà con nên phun Sherpa 0,1% để phòng bệnh cho cây sau này.

4. Phân bón : Lượng phân thay đổi tùy loại đất Trung bình để bón cho 1.000m^2 , ta cần lượng phân như sau :

- 1,5 tấn phân chuồng.
- 30 kg vôi.
- 25 kg Urê.
- 30 kg DAP.
- 20 kg Clorua Kali.

Toàn bộ vôi và phân hữu cơ sẽ rải đều trên mặt liếp, cuốc sơ cho phân lọt xuống tầng dưới. Sau đó, dùng 5 kg Urê + 15 kg DAP + 10 kg KCl bón lót vào các hố trồng; số phân còn lại được dùng để bón thúc như sau :

- Từ 7 ngày sau trồng, pha Urê để tưới, cứ 3 - 4 ngày tưới 1 lần, lượng Urê tăng dần từ 1 kg lên 2 kg cho 1.000m^2 để giúp cho cây ngay từ đầu phát triển nhiều nhánh, mập mạp sẽ cho năng suất cao sau này.
- Lúc cây chuẩn bị lên giàn (tức 30 ngày sau trồng): Rải 5 kg Urê + 10 kg DAP + 5 kg Clorua Kali. Đây là lúc cây cần nhiều dinh dưỡng nhất để chuẩn bị ra hoa.
- Lượng phân còn lại được pha tưới trong 2 lần sau đó (vào ngày thứ 45 và 55 sau trồng) để giảm tỉ lệ trái bị đèo đẹt nhằm ổn định năng suất.

Phải kết thúc bón phân trước khi thu hoạch từ 7 - 10 ngày.

Có thể sử dụng các loại phân bón lá và chất kích thích sinh trưởng ngay khi mới bén rễ. Bà con có thể phun phân bón lá 3 lần, nồng độ theo hướng dẫn ghi trên bao bì của chế phẩm nhưng cũng phải kết thúc phun

trước khi thu hoạch ít nhất 10 ngày. Nếu đã sử dụng phân bón lá thì giảm 30% phân hóa học và không phun khi cây ra hoa.

Tuyệt đối không được dùng phân chuồng chưa hoai hoặc nước phân pha loãng tưới cho rau, làm cho trứng giun và các yếu tố gây bệnh đường ruột (như vi khuẩn *E.Coli*, *Salmonella*...) có cơ hội xâm nhập vào cơ thể người dùng rau; đồng thời phân tươi sẽ gây nóng cho rễ cây, cũng như sẽ gây ra sự cạnh tranh đạm giữa cây trồng và các vi sinh vật trong đất.

5. Chăm sóc:

- **Tưới nước:** Nước ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng sản phẩm. Cần sử dụng nước sạch để tưới, nếu có điều kiện bà con nên sử dụng nước giếng khoan, có thể sử dụng nước sông, ao hồ không bị ô nhiễm để tưới.

Mùa khô nên tưới 2 lần / 1 ngày, nhất là thời kỳ cây trở hoa và trái phát triển, có thể dùng rơm phủ mặt liếp giúp đất giữ nước tốt, đỡ công tưới.

- **Bấm ngọn :** Khoảng 15 ngày sau gieo lúc cây có được 3, 4 lá, ta tiến hành ngắt ngọn, cây sẽ cho 3 nhánh khác, tiếp tục ngắt lần 2 cây sẽ cho 9 nhánh. Cây Khổ Qua càng nhiều nhánh sẽ thuận lợi cho việc đậu trái nhiều. Nên cho dây bò trên mặt liếp, chỉ khi nào cây cho hoa cái thì hãy sửa dây bắt đầu cho leo giàn.

Làm giàn bằng cách dùng cây cắm làm trụ, sau đó giăng lưới nylon. Bà con có thể mua lưới tại chợ Kim Biên, với chi phí khoảng 200.000đ tiền lưới cho 1.000m² đất trồng, và sử dụng được ít nhất 3 vụ rồi mới hỏng.

Cũng có thể làm giàn bằng cách cắm chà hình mái nhà, hình chữ X hoặc cắm chà sole, cách cắm chà sole cây ít bị sâu bệnh hơn nhờ thông thoáng hơn.

6. Phòng trừ sâu bệnh:

*** Về sâu, thường có:**

a. *Bọ trĩ, rầy lửa, bù lạch*: Thành trùng và ấu trùng rất nhỏ màu trắng hơi vàng, sống tập trung ở đọt non hay mặt dưới lá non chích hút nhựa làm cho đọt non không phát triển được, lá xoắn lại, vàng đỏ.

Bà con nên thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm ấu trùng bù lạch để diệt trừ.

Đây là những đối tượng có tính kháng thuốc cao, do đó cần được thay đổi thuốc thường xuyên. Ta có thể dùng các loại thuốc sau đây: Trebon 10EC, Applaud 10WP, Pegasus 500EC để phun.

b. *Rệp dưa, rầy nhót*: Thành trùng và ấu trùng nhỏ, có màu xanh vàng, sống thành từng đám dưới phiến lá non chích hút nhựa làm cho ngọn cây không phát triển được.

Rệp có rất nhiều thiên địch, do đó chỉ sử dụng thuốc khi mật độ của rệp và rầy cao, gây hư hại nhiều cho cây. Có thể dùng các loại thuốc sau:

- Trebon 10EC 0,1%, Sumi alpha 5EC để trị v.v...

c. *Sâu ăn tạp*: Thường đẻ trứng về đêm, trứng được đẻ thành từng ổ ở mặt dưới của lá, sâu non mới nở sống thành từng ổ, khi lớn mới phân tán, sâu non ăn lá non đọt non, sâu lớn hóa nhộng trong đất.

Dùng que đào quanh gốc bắt sâu vào buổi sáng sớm bằng tay. Ngắt những lá có ổ trứng và ổ sâu non tuổi 1, 2. Nếu có trên 5% cây bị hại dùng thuốc Oncol 5G dạng hạt rắc quanh gốc với lượng 2, 3 kg/ ha.

Kết hợp phun thuốc BT 0,3%, hoặc bột HCD. Nếu mật độ sâu > 10 con/m² thì dùng Sherpa 25EC phun với lượng 0,5 lít/ ha, hoặc Trebon 10EC 0,1%.

d. Sâu đục quả: Đây là đối tượng phòng trừ chính, cần thường xuyên kiểm tra đồng ruộng phát hiện kịp thời, khi thấy có 5% quả non bị hại phải trừ ngay.

Cho đến nay, đối tượng này vẫn phải sử dụng thuốc hóa học để diệt trừ. Dùng Pegasus 250 SC, Sherpa 25 EC, Sumidicin 20 EC 0,1% để trị.

*** Về bệnh, thường gặp các bệnh sau:**

a. Bệnh héo cây con, héo tóp thân: Bệnh do nấm phá hại, thường phá ở gốc cây con làm cho cây khô gốc, héo và chết. Bệnh phát triển ở ruộng có độ ẩm cao và ở ruộng trồng nhiều vụ liền.

Dùng Score 250 ND, 0,5 lít / ha hoặc Aliette 80WP liều lượng 1kg/ ha.

b. Bệnh chảy dầy, ngủ ngày, chết muộn: Do nấm gây hại, cây bị mất nước héo khô dần từ đọt đến thân, đôi khi bị nứt. Cây con khi bị bệnh, chết rạp từng đám. Trên cây lớn bệnh gây hại từ ra hoa đến tượng quả. Lúc đầu cây bị lùn, héo từng nhánh, phải nhổ cây bệnh và đem thiêu hủy.

Dùng Aliette, Ridomil, Rovral: Liều lượng 1 kg/ ha để trị.

c. Bệnh đốm phấn sương mai: Do nấm gây hại, lúc đầu vết bệnh màu vàng nhạt, sau chuyển nâu. Sáng sớm quan sát ở mặt dưới lá ta thấy có tơ nấm. Bệnh hại ở lá gốc trước rồi chuyển dần lên ngọn.

Dùng Ridomil, Mancozeb, Aliette 1 kg/ ha.

Khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phải tuân theo nguyên tắc 4 ĐÚNG sau đây:

+ **Chọn đúng thuốc:** Sử dụng theo đúng nồng độ khuyến cáo ghi trên nhãn, không sử dụng cao hơn nồng độ qui định - nếu sâu bệnh kháng thuốc thì thay thuốc khác chứ không tăng liều lượng.

+ **Đúng đối tượng sâu bệnh.**

+ **Sử dụng đúng lúc:** Nên phun lúc sâu còn ở giai đoạn sâu non, vì lúc này sâu bệnh rất mẫn cảm với thuốc, không có khả năng kháng thuốc.

+ **Phun xịt phải đúng cách:** Phun trực tiếp lên sâu, bệnh, phun ướt đều từ trên xuống, phun ướt ở cả 2 mặt lá, nên luân phiên sử dụng các loại thuốc để tránh sự hình thành tính kháng thuốc của sâu bệnh.

Lưu ý :

- Chỉ phun khi thật cần thiết.
- Tuyệt đối không phun ở giai đoạn thu hoạch.
- Phải cách ly thuốc trước thu hoạch ít nhất 10 ngày.
- Có thể kết hợp 1 thuốc sâu với 1 thuốc bệnh trong 1 lần phun, nhằm hạn chế số lần phun thuốc trong 1 vụ.

III. THU HOẠCH

Khổ Qua cho thu hoạch nhiều lần, lần đầu khoảng 50 ngày sau khi gieo, trung bình 2 - 4 ngày thu 1 lần. Bình quân thu được 20 tấn / ha trong thời gian trồng là 100 ngày.

KS. NGUYỄN THỊ HUỆ

CÓ NÊN CHỌN GÀ ĐỂ LÀM GIỐNG TỪ CÁC ĐÀN GÀ THẢ VƯỜN MUA Ở CÁC TRUNG TÂM GIỐNG ?

Trước hết trên cương vị của một người làm việc trong lĩnh vực chọn tạo giống chúng tôi khuyên bà con nên mua con giống từ các Trại giống. Bởi ở đó, đàn gà thường xuyên được kiểm tra và chọn lọc bảo đảm chất lượng con giống. Khi bà con giữ gà thương phẩm lại làm giống chắc chắn là năng suất và ngoại hình sẽ phân ly, ví dụ đàn gà mái vàng, bố vàng nhưng gà con sinh ra một số con lại trắng như gà thịt công nghiệp.

Tuy nhiên một số bà con ở các tỉnh xa, giao thông đi lại rất khó khăn nên sẽ vất vả và tốn kém nếu phải thường xuyên tới các trại gà giống để mua. Trong trường hợp đó bà con có thể chọn từ đàn gà đã mua những gà mái tốt để làm giống nhân đàn hoặc ấp bán gà con giống như một số hộ đã làm. Vấn đề quan trọng ở đây là:

- Đàn gà phải thường xuyên được chọn lọc, loại thải. Những con nào màu lông không phù hợp với giống phải loại bỏ.

- Phải kiểm tra năng suất thường xuyên để loại bỏ những con không đạt yêu cầu. Nếu nhằm mục đích nuôi thịt là chính thì cho gà ăn tự do đến chừng 8 tuần tuổi, cân trọng lượng từng con một, cộng lại tính trọng lượng bình quân của cả đàn. Con nào nhỏ thì bán loại hoặc tách để nuôi riêng rồi bán. Chỉ giữ lại làm giống những con nào có trọng lượng từ trung bình trở lên. Đối với những đàn nuôi nhằm mục đích khai thác trứng (gà thiên hướng trứng) thì loại thải những con quá to hoặc quá nhỏ, giữ lại những con có trọng lượng trên dưới mức trung bình của đàn.

- Giai đoạn nuôi hậu bị từ sau 8 tuần cho đến lúc rút hột bà con không nên cho gà ăn quá nhiều chất bổ dưỡng mà nên cho ăn thêm nhiều rau, cỏ, giảm thức ăn hỗn hợp, không cho ăn quá nhiều bắp tấm... tránh để gà quá mập. Vì gà mái mập quá sẽ đẻ ít hoặc thậm chí tịt đẻ và chịu nóng kém.

- Trong quá trình nuôi gà đẻ, có thể dựa trên những đặc điểm ngoại hình để loại thải những gà mái đẻ kém như sau:

+ Lựa tổng quát: loại bỏ những con có biểu hiện như mỏng teo, thâm đen, có lác trắng, quá ốm hoặc quá mập, tiêu chảy, đẻ trứng non, trứng dị hình, bị bệnh kinh niên hay mắc bệnh truyền nhiễm nặng, gà mái kêu "góp góp" kiểu gà tây hoặc gà mái gáy.

+ Chọn lọc và loại thải dựa trên thay đổi hoàng sắc tổ của da trong quá trình đẻ đối với gà da vàng (các giống gà thả vườn hầu hết có da màu vàng).

**Bảng 1: Thay đổi hoàng sắc tổ của gà
(Đối với gà da vàng)**

Vị trí tiêu hao sắc tố	Sắc tố khi gà tơ	Thời gian đẻ (tháng)	Gà đẻ tốt	Gà không đẻ hoặc đẻ quá ít
Hậu môn	Vàng	< 1	Hồng	Vàng
Mắt, lỗ tai	Vàng	1 - 1,5	Nhợt nhạt	Vàng
Mỏ	Vàng	2	Nhợt nhạt	Vàng
Chân	Vàng	3	Nhợt nhạt	Vàng

Hoặc loại thải dựa trên những đặc điểm của gà đẻ kém và gà đẻ tốt:

Bảng 2: Đặc điểm ngoại hình của gà đẻ tốt và gà đẻ kém

Chỉ tiêu	Gà đẻ tốt	Gà đẻ kém
Đầu	Mặt thanh tú, có sức sống, mỏ ngắn, mắt sáng lanh lợi, con ngươi tròn.	Đầu hẹp, mỏ nhỏ dài, mắt thịt dày, mắt đục, lờ đờ.
Mào, tích	Mào đỏ, to, mềm và ẩm.	Chất mào thô, teo, thâm đen hoặc có lác trắng.
Thể trọng	Vừa phải.	Quá mập hoặc quá ốm.
Bụng	Bụng to, mềm, có sức co giãn tốt. Khoảng cách từ cuối xương lườn hái đến xương chậu rộng 4 ngón tay.	Bụng nhỏ, da thô, cứng. Khoảng cách từ cuối xương lườn hái đến xương chậu hẹp hơn.
Tính tình, hoạt động	Hiền lành, dễ gần người, nhanh nhẹn, hoạt bát, khỏe mạnh, ăn uống nhiều.	Rất nhát, không dám gần người, chậm chạp, ăn uống kém.
Khung xương chậu	Khoảng cách giữa 2 xương chậu rộng có thể để lọt 2-3 ngón tay.	Khoảng cách giữa 2 xương chậu hẹp chỉ để lọt 1-2 ngón tay.
Hậu môn	Màu trắng hồng, to, thường xuyên mấp máy.	Hậu môn nhỏ, da khô thường co xít lại.
Tình trạng thay lông	Bắt đầu thay lông muộn và thời gian thay lông nhanh.	Bắt đầu thay lông sớm và thời gian thay lông kéo dài...

*** Tuyển lựa gà trống đối với những đàn giống:**

Gà trống phải hội tụ những đặc điểm sau:

- Tốt mã, hăng hái, lông mượt, lóng.
- Mông phát triển, đỏ tươi.
- Chân cao, vững chắc, vẩy bóng mịn dính sát vào

da.

- Hăng hái, thích đi kèm gà mái, tiếng gáy vang
lảnh lót.

- Số lượng và chất lượng tinh dịch đảm bảo.

Nếu số lượng gà mái không nhiều và gia đình không có điều kiện để nuôi tách thành nhiều nhóm, khi phối cho tráo gà trống giữa các nhóm để tránh cận huyết. Sau vài ba năm ta nên mua gà trống của các hộ gia đình khác hoặc của trại về để đổi trống, tuyệt đối không cho anh chị em ruột đập mái với nhau để tránh cận huyết làm giảm năng suất và sức sống của đàn gà.

Đàn gà giống phải được chủng ngừa theo lịch chủng ngừa gà giống của trại hướng dẫn. Có như vậy gà con sinh ra mới có được miễn dịch từ mẹ và có sức đề kháng cao trong giai đoạn đầu.

TS. ĐẶNG THỊ HẠNH

SỬ DỤNG THUỐC ADE CHÍCH CHO HEO

Ở các đàn heo cho ăn thức ăn hỗn hợp có bổ sung premix vitamin tổng hợp thì đàn heo mau lớn, tăng trưởng nhanh. Thực tế, trong chăn nuôi, bà con nông dân thường chích thuốc vitamin ADE cho heo để kích thích tăng trọng, bổ sung sự thiếu hụt các vitamin này trong khẩu phần thức ăn của heo là rất cần thiết. Vì các vitamin A, D, E là 3 loại vitamin có tác dụng tăng tổng hợp các tế bào cho cơ thể, tạo xương và phát triển cơ bắp.

Vitamin A có tác dụng kích thích tăng trọng, tăng sức đề kháng bệnh, chống rối loạn tiêu hóa, chống mù mắt. Nó tham gia vào quá trình trao đổi protein, lipid và glucid. Ảnh hưởng đến các tuyến nội tiết, hệ thần kinh, tổng hợp protein cơ thể và nhiều chất có hoạt tính sinh học khác. Trong tổng hợp các tế bào tuyến giáp trạng, tuyến tụy, tuyến thượng thận và niêm mạc mắt, hệ hô hấp, bài tiết, chống sừng hóa da, chống còi xương, chống stress. Nhu cầu tối thiểu mỗi ngày là 25 UI/kg thể trọng heo. Thiếu vitamin A heo sẽ bị suy nhược cơ thể, đi lại yếu, mất tính thèm ăn, chậm phát triển, lông xù. Heo con thiếu vitamin A có thể bị động kinh, tiêu chảy. Heo nái bị xáo thai. Heo nọc phủ nái ít đậu thai.

Vitamin D có tác dụng chống còi xương, làm tăng hấp thu calci và phosphore ở ruột non và làm tăng tích lũy chúng trong xương, điều tiết lượng calci, phosphore từ xương vào máu và từ máu vào xương. Thiếu vitamin D làm cho heo còi cọc, bại liệt và chậm lớn. Heo con bị thiếu vitamin D có biểu hiện chậm phát triển, đi đứng xiêu vẹo. Thiếu vitamin D gây mềm xương, sưng khớp xương, gãy còm, què. Đôi khi đi kèm với bệnh thiếu chất

calci và phosphore sẽ làm heo nái hay nân, động dục không đều, xảo thai, ít sữa, bại liệt sau khi sinh.

Vitamin E có tác dụng kích thích tăng trọng, có liên quan đến khả năng hấp thu khoáng Selen, chống oxy hóa các chất béo không no và các acid amin chứa lưu huỳnh. Chống các trường hợp hoại thư và xuất huyết gan. Vitamin E ảnh hưởng đến chức năng sinh sản của gia súc, chống teo cơ, chống rối loạn đường, ảnh hưởng đến tổng hợp coenzym, trao đổi acid nucleic. Đặc biệt vai trò quan trọng nhất của vitamin E là chống oxy hóa sinh học, chống oxy hóa vitamin A và caroten.

Chích ADE heo sẽ hồng hào, mượt da, chống còi cọc, xù lông hay tiêu chảy ở heo con. Tuy là kích thích tăng trọng cho heo nhưng nếu dùng không đúng liều heo sẽ còi cọc, chậm lớn, kém ăn, phản lại tác dụng của thuốc. Khi thừa vitamin A sẽ làm cho gan bị phù gây biếng ăn. Thừa vitamin D làm cho tăng calci huyết, làm cho mềm xương gây bại liệt. Nếu đã dùng loại premix có chất lượng đã có vitamin ADE trộn trong thức ăn theo tỷ lệ qui định thì không cần chích bổ sung thêm vitamin ADE. Chỉ chích cho những heo không được bổ sung premix tổng hợp hoặc có bổ sung nhưng không thường xuyên.

Đối với các loại vitamin dạng chích hiện có trên thị trường, bà con nên lưu ý đến hàm lượng các vitamin có trong 1ml dung dịch. Ví dụ loại Vitamin ADE chích trong 1ml dung dịch gồm vitamin A 500.000 UI, vitamin D 75.000 UI, vitamin E 50 mg sẽ có hiệu quả tốt nhất. Liều lượng thuốc ADE này chích cho heo thịt dưới 40 kg là 0,5 ml/ con/ tháng; heo từ 40 kg trở lên chích 1 ml / con/ tháng. Đối với heo nái chích 2 ml / con mỗi tháng.

BSTY. NGUYỄN THẮNG

TẠI SAO CẦN CHÍCH CHẤT SẮT CHO HEO CON BÚ MẸ ?

Chất sắt có vai trò rất quan trọng trong cơ thể động vật. Vì chất sắt, đồng và cobalt có tác dụng cấu tạo ra hồng huyết cầu. Chất sắt hiện diện trong sắc tố hemoglobin, là một thành phần quan trọng của hồng cầu, sắc tố myoglobin, có trong cơ bắp và trong các enzym khác như catalase, peroxidase, xytocrom. Chất sắt có trong gan, lá lách, thận, tủy xương, niêm mạc ruột.

Trong giai đoạn 4 tuần tuổi, heo con có thể tăng thể trọng lên gấp 4 lần. Và lượng hemoglobin huyết cũng cần gia tăng theo. Nhu cầu chắt sắt của heo con trong giai đoạn này là 15 mg sắt/ ngày trong khi đó sữa mẹ chỉ cung cấp được 1 mg sắt/ ngày. Do đó, triệu chứng thiếu sắt điển hình là thiếu máu hay xảy ra ở con vật bú sữa, vì sữa là một loại thức ăn rất nghèo chắt sắt. Thiếu sắt thường xảy ra ở heo con và gây tỷ lệ tử vong cao ở heo trong lứa tuổi này, trong khoảng 2 tuần tuổi. Ngoài việc thiếu máu, con vật còn gây yếu, kém ăn, tiêu chảy phân trắng, da nhợt nhạt, lông thô và đôi khi đầu bị phù.

Bình thường heo sơ sinh đã có nguồn chắt sắt dự trữ trong gan để sử dụng từ từ trong giai đoạn còn bú mẹ vì sữa mẹ thường thiếu chắt sắt. Trong giai đoạn từ 11 đến 21 ngày tuổi heo rất dễ bị bệnh thiếu chắt sắt nhất, do đó cần chích chắt sắt cho heo con sau khi sinh được 3 ngày với liều 100 mg/con, sau đó 14 đến 21 ngày tuổi chích sắt lần 2 với liều 200 mg/con. Các chế phẩm hiện có trên thị trường, ngoài chắt sắt còn được phối

hợp thêm vitamin B12 (cyanocobalamin) để chữa trị bệnh thiếu máu.

Khi chích chất sắt cho heo con sơ sinh có thể xảy ra hiện tượng ngộ độc chất sắt và chết. Đó là do heo nái bị thiếu vitamin E hoặc khoáng chất Selen trong giai đoạn mang thai làm cho heo con sơ sinh bị thiếu hụt chất Selen hoặc Vitamin E sau khi sinh. Do đó, cần chú ý, cho heo mẹ lúc mang thai ăn thức ăn có bổ sung premix vitamin khoáng để heo con có thể dự trữ chất sắt trong gan và ngăn ngừa bệnh trúng độc chất sắt ở heo con sơ sinh.

BSTY. NGUYỄN THẮNG

Hỏi - Đáp

HỎI : *Mương vườn có làm những bãi cạn từ 20 - 40cm, vậy mà cá trê vàng không đẻ, mặc dù đến tháng 9 âm lịch trứng đã già, cũng trong số cá ấy có một số ra ruộng thì cá lại đẻ, vì vậy những yếu tố nào không phù hợp nên cá không đẻ trong mương ?*

ĐÁP : Cá không đẻ do những nguyên nhân như : Đối với cá : tuổi cá và trọng lượng có tính chất quyết định đến hiệu quả sinh sản, với cá cái có độ tuổi từ 1 năm, trọng lượng thân từ 200 - 250gr/ con trở lên, bụng căng tròn, da bụng mỏng, mềm, gai sinh dục trắng hồng, vuốt nhẹ có trứng chảy ra, hạt trứng căng, tròn, rời, vàng cam. Cá đực có độ tuổi từ 1 năm, trọng lượng thân 250gr/ con trở lên, gai sinh dục dài, nhọn, vuốt nhẹ có sẹ chảy ra, sẹ màu trắng đục như sữa, hơi sệt. Môi trường thích hợp là phải yên tĩnh, nhiệt độ nước 28 - 32°C, pH: 6,8 - 8,5 và hàm lượng oxy 5mg/lít trở lên. Quan trọng nhất là giá thể, là vật để cho trứng bám. Tỷ lệ đực : cái phải phù hợp, thường tỷ lệ này là 1:1 và cốt yếu là mức độ thành thực của cá bố mẹ phải chuẩn bị tốt để sinh sản, hơn nữa trong mương là môi trường chật chội nên ít nhiều ảnh hưởng đến việc sinh sản của cá, do vậy số cá thả ra ruộng sẽ đem lại kết quả cao hơn.

HỎI : *Ao mới đào trước khi thả cá để nuôi cần làm vệ sinh ao như thế nào ? ngày làm vệ sinh với ngày thả cá cách nhau bao lâu ? Nếu nuôi cá Tra hoặc cá Mè Vinh thì mật độ mấy con/m², còn nuôi Cá Hường, Cá Chép thì mật độ là bao nhiêu con/m² ?*

ĐÁP : Ao mới đào, trước khi thả cá để nuôi cần tiến hành các bước vệ sinh sau đây :

1. Tháo cạn nước : nếu ao có nước thì phải tháo cạn hoàn toàn, nếu ao không thoát tự nhiên được phải dùng máy bơm để bơm hết nước.

2. Bón vôi : việc bón vôi có tác dụng làm trung hòa độ chua, làm tăng độ pH của nước lên mức phù hợp cho sự phát triển của cá (pH từ 6 - 8,5). Bón vôi còn có thể diệt được trứng của dịch hại và một số vi khuẩn tiềm sinh trong đáy ao.

Những ao phèn nặng có thể bón từ 10-15kg/100m², những ao phèn nhẹ có thể bón từ 5-10kg/100m². Bón vôi nên rải đều khắp đáy ao và cả bờ ao.

3. Bón phân : có tác dụng cung cấp dinh dưỡng tạo nguồn thức ăn tự nhiên cá. Tạo lớp đệm đáy ao, ngăn hiện tượng xì phèn ở những ao bị nhiễm phèn. Giữ cho pH trong ao ít bị biến động. Có 2 loại phân có thể dùng để bón cho ao là : Phân vô cơ, giúp tảo phát triển nhanh, gây màu nhanh đối với ao, nhưng nghèo dinh dưỡng, lượng dùng là NPK: từ 2,5kg - 3kg/100m², Urê: 3-4kg/100m². Nếu dùng Phân hữu cơ, phải được ủ hoai thật kỹ, nếu không sẽ gây ô nhiễm. Phân sống mang nhiều mầm bệnh dễ gây bệnh cho cá. Lượng phân dùng khoảng 300-400kg/1.000m², sau khi bón phân vài ngày thì lấy nước vào đầy ao từ 0,8 - 1,5m. Khi thấy nước có màu xanh đậm chuối là bắt đầu thả cá giống.

Thông thường sau khi bón vôi khoảng 1 - 2 ngày có thể lấy nước vào ao với mực nước sâu khoảng 0,3 - 0,5m, rồi cách 2 đến 3 ngày sau lấy nước vào đầy ao, khoảng 1-2 ngày tiếp theo thì có thể thả cá. Như vậy, kể từ ngày bắt đầu vệ sinh ao đến ngày thả cá cách nhau từ 7-10 ngày. Nếu nuôi cá Tra thì mật độ thả là từ 8 - 10 con/m². Cá Mè Vinh cũng như cá Hường và

cá Chép mật độ thả cũng từ 5 - 7 con/m², tuy nhiên cần chú ý là tỷ lệ thả cá Hường nên cao hơn cá Chép, thông thường cá Hường chiếm khoảng 70 - 80%, còn cá Chép chiếm 20 - 30%.

HỎI : *Biện pháp phòng trị bệnh phù não ở heo con trên 1 tháng tuổi và heo con bị tiêu chảy ?*

ĐÁP : Căn cứ vào một số triệu chứng xảy ra ở heo con trên 1 tháng tuổi như lừ đừ, bỏ ăn, sau đó liệt tứ chi rồi chết và căn cứ vào khẩu phần ăn của heo con với 4 kg cám hỗn hợp cộng 5 kg cám gạo trộn thêm với tám nấu nhuyễn sẽ làm cho heo con ăn quá no, dễ gây ra tiêu chảy cho heo con và một loại vi khuẩn *E. coli* độc sẽ sinh ra độc tố gây ra bệnh phù đầu, phù mắt... làm heo con chết rất nhanh nhất là trong giai đoạn sau khi cai sữa heo con. Bệnh có lây lan với điều kiện là heo con ăn quá no, ít chất thô xơ trong khẩu phần. Cách phòng bệnh là heo con sau khi cai sữa hoặc lúc mới mua từ nơi khác về, nên cho heo ăn vừa phải, không nên thấy heo càng ăn được càng cho ăn sẽ rất dễ gây ra bệnh sung phù đầu do *E. coli* gây ra. Cách trị bệnh là : cho heo nhịn đói trong 48 giờ sau khi phát hiện heo có triệu chứng bệnh, chỉ cho ăn rau xanh; cho uống nước sạch, uống tự do; sử dụng các kháng sinh điều trị như chích Enrofloxacin, Multibio hoặc dùng Colistine, Apramycin cho uống trong vòng 7 ngày; sau 48 giờ nhịn đói, sẽ cho heo con ăn lại từ từ theo khẩu phần.

Bệnh tiêu chảy ở heo con ngoài nguyên nhân do ăn quá no còn có nguyên nhân khác nữa là bị nhiễm giun, ăn mặn quá vì thêm nhiều khô cá, chất lượng thức ăn chưa tốt... Sau khi sổ giun và cho ăn đúng theo khẩu phần hàng ngày, heo sẽ hạn chế được những bệnh về rối loạn đường tiêu hóa và heo sẽ mau lớn hơn.

HỎI : *Cách phòng bệnh cho gà ta thả vườn. Một số bệnh khẹt mũi, lên trái, gà ăn con và trứng cóc ?*

ĐÁP : Phòng bệnh cho gà ta thả vườn : - Lúc 6 ngày tuổi, nhỏ mắt hay miệng vaccin Newcastle (Dịch tả gà). - Ngày kế tiếp chủng bằng cách đâm xuyên qua da cánh vaccin đậu gà (trái gà). - Lúc 10 ngày tuổi, nhỏ miệng vaccin Gumboro. - Lúc 21 ngày tuổi, nhỏ mũi vaccin Newcastle lần 2. - Nếu nuôi kéo dài đến 63 ngày tuổi, chích dưới da vaccin Newcastle (hệ M). Chú ý, không sử dụng vaccin khi đàn gà đang có bệnh; trong ngày sử dụng vaccin, cho uống nước có pha vitamin B complex, C và chất điện giải. Để ngừa bệnh cầu trùng (là phân sáp) sử dụng các loại thuốc như Anticoc, Esb 3... Khi thời tiết thay đổi, cũng cần cho uống thêm kháng sinh và các vitamin để tăng sức đề kháng cho đàn gà. Bệnh khẹt mũi thường do Mycoplasma gây ra, nên dùng Tylosin, Tiamulin để điều trị. Gà bị lên trái là do virus đậu gà, phòng bệnh bằng vaccin đậu đâm xuyên qua da cánh. Khi gà bị bệnh, điều trị triệu chứng như dùng thuốc Xanh Methylen 1%, cồn Iod 5%, phèn chua bôi vào mụn đậu ngày 2 lần liên tục 4-5 ngày. Trước khi bôi cần rửa sạch các mụn bằng thuốc tím, nước muối và cậy các vảy đậu ra. Nếu đậu mọc trong mắt, miệng gà thì dùng Pommade Aureomycin, Penicillin, Tetracyclin... để bôi. Có thể dùng kháng sinh Penicillin chích để ngừa nhiễm khuẩn kế phát. Gà ăn cóc và trứng cóc nếu bị ngộ độc thì không có thuốc chữa vì độc tố ở cóc rất mạnh và bền vững.

HỎI : *Xác bã đậu nành tươi cho gà ăn sống hay chín ? Tỷ lệ cho ăn ? Giá trị dinh dưỡng ?*

Thuốc trị cầu trùng : Esb 3, Regicoccin, Bioanticoc... gà vẫn bị tái đi tái lại. Phải giải quyết ra sao ? Trong

phân gà có những đốt sán đẹp, nhỏ. Điều trị ? Thuốc Chloramin B dùng trong sát trùng chuồng trại, khử trùng nước ra sao ? Chế phẩm EM khử mùi phân có dùng để sát trùng được không ? Chuồng trại cách lò mổ 40m, tẩy uế chuồng trại ra sao ?

ĐÁP : Xác bã đậu nành tươi nên cho gà ăn chín vì trong vỏ đậu nành tươi có một yếu tố ức chế dinh dưỡng antitrypsin sẽ bị phân hủy bởi nhiệt. Đậu nành còn thiếu Methionin, cần phối trộn với bột cá, khô dầu dừa... hoặc thêm Methionin (tính theo 1 kg đậu nành khô bổ sung thêm 12 gam Methionin). Vì là thức ăn tận dụng nên tỷ lệ cho gà ăn bã đậu nành có thể dao động $10 \pm 2\%$ (tính theo đậu khô). Giá trị dinh dưỡng của xác bã đậu nành có tài liệu ghi khoảng 16% đạm, 61% bột đường, 4 - 9% chất béo, 4% thô xơ, 0,08% P và 0,56% Ca. (Cứ 1 kg đậu nành khô sẽ bằng 3 - 3,5 kg xác đậu nành tươi).

Các loại thuốc Esb 3, Regicoccin, Avicoc, Bioanticoc... dùng để chữa trị bệnh cầu trùng. Bệnh cầu trùng thường gây tác hại mạnh khi gà còn nhỏ. Đối với gà đẻ, bệnh ít nghiêm trọng hơn vì gà có sức đề kháng nhưng mầm bệnh sẽ gây hại cho gà con theo mẹ. Tốt nhất nên định kỳ cho gà đẻ uống Esb3, Regicoccin, Sulfaquinoxaline... vì những thuốc này không ảnh hưởng đến buồng trứng. Loại đốt ngắn, đẹp là các đốt của sán ký sinh trên gà, ngoài ra còn các loại giun kim, giun đũa... Dùng thuốc trị sán như Aviloxon 50 mg/kg thể trọng, Thibenzol 0,1%, Phenolthiazine 0,05% thức ăn hoặc trị giun dùng Piperazin, Tetramisol, Mebenvet.

Thuốc Chloramin có thể dùng phun xịt khử trùng chuồng trại ở nồng độ 2 - 3%, còn để xử lý nước thì dùng khoảng 15 gam/ 1000 lít nước. Chế phẩm EM chỉ

có tác dụng khử mùi, không có tính sát trùng. Chuồng trại cách lò mổ 40m cần lưu ý một số vấn đề sau: - Độ dốc, vị trí của trại cao hơn hay thấp hơn khu lò mổ, nếu trại thấp hơn nên làm mương rãnh để ngăn không cho nước thải của lò mổ chảy đến khu trại chăn nuôi. - Ngăn ngừa chó, mèo, chuột vào khu chuồng trại - Định kỳ tiêu độc, sát trùng chuồng trại - Diệt ruồi, muỗi, côn trùng.

HỎI : *Bồ câu nổi những mụn trông giống bệnh trái gà; cách trị bệnh ?*

ĐÁP : Những mụn nổi trên mặt và ở cánh của bồ câu đó chính là bệnh đậu trên con bồ câu. Bệnh đậu này có thể xảy ra cả trên con gà, cút, gà tây... nữa. Để phòng ngừa bệnh lây lan ra cả đàn, cần phải cách ly những con bệnh với các con còn khỏe. Bệnh thường xảy ra ở chim bồ câu từ 1 đến 6 tháng tuổi. Hiện nay chưa có thuốc trị bệnh đậu vì bệnh do virus gây ra. Có thể ngừa bệnh bằng vaccin đậu bồ câu. Với những con bồ câu đã mắc bệnh đậu, có thể xử lý mụn đậu tại chỗ bằng cách bôi một số thuốc như thuốc xanh methylen 2%, cồn iod hoặc chà xát bằng miếng chanh rồi cho gà uống thêm kháng sinh và các sinh tố ADE, C, nhóm B... để ngừa bội nhiễm, tăng sức đề kháng cho cơ thể. Nếu xử lý tốt bồ câu có thể khỏi bệnh, ăn uống trở lại sau 7 - 10 ngày, tỷ lệ chết 15 - 20%.

HỎI : *Cách nuôi giun đất ?*

ĐÁP : Cách nuôi giun đất như sau : Lựa nơi đất ẩm, tránh không cho nước mưa chảy vào. Đào mương chiều sâu 50 cm, chiều ngang 1 m, chiều dài 2 - 3m. Làm tơi đất mương, rải lên 1 lớp rơm dầy khoảng 10 cm. Tưới ướt rơm và đất rồi lấp lại bằng lớp đất mặt

cũ nơi đã có giun sinh sống cùng với phân gia súc, gia cầm... Bớt thêm một số giun đất vào nuôi, dùng bao bố cũ, chiếu rách hoặc ván mục dầy lại. Hàng ngày tưới sương cho đất luôn luôn ẩm. Sau một tháng, dỡ lớp đất dầy ra, đào đất bắt giun cho gà, cá ăn rồi lấp ổ giun lại như cũ. Tùy theo nhu cầu mà cần nuôi nhiều ổ mới có đủ lượng giun đất. Nuôi giun đất không cần mùa vụ gì cả. Giun đất này là một nguồn đạm rất có giá trị để nuôi gà, nuôi cá trê...

HỎI : *Đu đủ bị bệnh bạc đầu, cách xử lý ?*

ĐÁP : Đây là loại bệnh do virus gây ra và hiện chưa có thuốc đặc trị, chỉ có thể phòng ngừa bằng cách :

- Chọn cây giống ban đầu khỏe, không có triệu chứng bệnh.

- Theo dõi phát hiện sớm và hủy bỏ ngay một vài cây ban đầu.

- Hạn chế trồng xen các cây họ cà, bầu bí.

- Tạo điều kiện cho cây phát triển tốt, bón phân đầy đủ cung cấp thêm vôi, phân hữu cơ ủ hoai, phân vi lượng nhất là giai đoạn khi ra hoa, giúp cây tăng trưởng mạnh, tăng sức đề kháng, chống chịu bệnh.

- Tránh lây bệnh qua xây xát trên cây và phòng chống, hạn chế côn trùng chích hút truyền bệnh. Phun thuốc trừ rệp, phun thêm dung dịch Booc-đô thường xuyên. Nếu có điều kiện thì tưới phun cả vào gốc, có thể dùng vôi loãng để cung cấp vi lượng đồng và canxi cho cây.

HỎI : *Lúa bị cháy lá và khô cây ? Tại sao phun thuốc Tilt xong thì cây bị chết hết ?*

ĐÁP : Việc phun thuốc Tilt xong thì cây lúa bị chết hết không phải nguyên nhân do thuốc mà có thể

do cây lúa đã bị bệnh khá nặng, hoặc không phải nguyên nhân do bệnh mà do bị bù lạch (bọ trĩ) hay bị ngộ độc phèn. Đối với loại thuốc Tilt xin nói rõ đây là loại thuốc trừ bệnh phổ rộng có tác dụng nội hấp (lưu dẫn) nhanh nên khi phun thuốc Tilt sẽ ngấm sâu vào mô cây. Vì vậy thuốc không bị rửa trôi bởi nước mưa hoặc nước tưới. Với đặc điểm này thuốc Tilt tỏ ra ưu thế cao hơn hẳn so với một số loại thuốc trừ bệnh khác. Tilt có khả năng khống chế tốt nhiều loại nấm bệnh xuất hiện ở mật độ cao, ngay cả trong điều kiện mưa bão. Trên cây lúa thuốc Tilt có thể trị được các bệnh : lem lép hạt, cháy lá, vàng lá, đốm vằn, đốm nâu, thối bẹ. Cần xem xét ruộng lúa khi bị nhiễm các loại bệnh trên phải phun kịp thời không để lúa bị nhiễm nặng mới phun khi đó sẽ không hiệu quả. Ngoài ra có thể sử dụng thêm một số loại thuốc trừ bệnh trên lúa như : Fuji-one, Bonanza, Hinosan...

HỎI : *Cách trồng dưa leo, đậu cove cho năng suất cao, xử lý bệnh đốm lá trên đậu cove ?*

ĐÁP : Cách trồng dưa leo gieo thẳng hạt vào hốc hoặc ươm cây con trong bầu. Trồng theo hàng để dễ chăm chà, mỗi hốc cách nhau khoảng 25 cm, gieo 2 - 3 hạt. Bón phân với liều lượng cho 1 ha: phân chuồng khoảng 10 - 20 tấn, 300 kg super lân, 100 kg kali, 150 kg urê. Ngoài ra có thể bón thêm NPK 16-16-8 từ 100 - 200 kg và 500 kg bánh dầu. Phân chuồng và phân lân bón lót, còn phân urê, kali và bánh dầu ta bón thúc làm 3 đợt. Đợt 1 khi cây 3 - 4 lá thật, đợt 2 khi cây ra tua dài cuốn, đợt 3 khi cây ra hoa rộ. Có thể bón thêm 1 - 2 đợt tùy theo tình trạng cây để giúp cho cây ra trái nhiều. Có thể sử dụng phân bón lá kết hợp lúc phun thuốc phòng trừ sâu bệnh.

- Phòng trừ cỏ dại, sâu bệnh : Phun thuốc diệt cỏ tiền nảy mầm Dual sau khi gieo hạt. Sử dụng Cidi, Sherzol để trừ bọ rùa vàng hại cây. Phun Confidor để trừ bọ trĩ (rầy lửa). Phòng trừ bệnh cháy dây bằng cách phun Validacin hoặc Validamicin hoặc Vivadamy. Trừ bệnh bã trầu, lá bị đốm nhỏ màu vàng sau hóa nâu ta dùng Zineb, Ridomil hoặc Aliette.

Đối với đậu cove: Gieo trồng vào vụ Đông Xuân, tháng 11 - 12 dương lịch. Trồng theo 2 hàng trên một luống, cách nhau 0,8 - 1,0m. Xử lý hạt giống trước khi gieo bằng Zineb, Thiram, Rovral (1 - 2g thuốc trộn đều với 1 kg hạt giống) để phòng bệnh chết cây con. 1 ha gieo 15 - 20kg hạt giống. Lượng phân bón dùng cho 1 ha: 20 - 30 tấn phân chuồng, 150 - 200 kg urê, 150 - 200 kg kali, 200 - 250 kg super lân, bánh dầu - 500 kg. Nên bón lót toàn bộ phân chuồng, lân theo hàng. Bón thúc lần 1 thời điểm 7 - 10 ngày sau khi gieo : 1/5 urê, 1/5 kali và bánh dầu. Bón thúc đợt 2 lúc 20 - 25 ngày sau khi gieo toàn bộ lượng phân còn lại. Để phòng trừ bệnh đốm lá nên sử dụng Zineb, Rovral, Ridomil hoặc Aliette. Ngoài ra cần luân canh cây trồng và vệ sinh đồng ruộng khi canh tác.

Kinh nghiệm Nhà nông

KINH NGHIỆM TRỒNG PHONG LAN

Đây là vài ý kiến đóng góp về kinh nghiệm trồng phong lan làm kiểng trong khuôn viên nhà.

Trước khi chuẩn bị chiết hoặc đưa phong lan con vào trồng, việc đầu tiên là phải chuẩn bị chậu trồng. Chọn chậu trồng có thể to hoặc nhỏ tùy theo kích cỡ của từng loài phong lan khi đã lớn. Đặc biệt xung quanh thành và đáy chậu phải được khoét sẵn lỗ to hoặc nhỏ tùy theo kích thước chậu, một là để chậu dễ dàng thoát nước, hai là giúp cho rễ của các loại phong lan có thể theo các lỗ trống đó ra ngoài, bám chặt vào mặt chậu giúp chậu không bị nứt do lượng rễ quá tải và giúp rễ lấy được oxy và chất dinh dưỡng dễ dàng. Riêng đất cho vào chậu để trồng phong lan dùng tro trấu, trộn với đất đen có lẫn than củi (có thể dùng đất lấy từ các đồng rác ung đã lâu ngày, đất toi và xộp) trộn đều với một ít phân chuồng (đặc biệt là phân heo đã hoai lâu). Sau đó cho lượng đất khoảng 1/4 chậu vào chậu trồng, rồi cắm phần thân rễ của phong lan con vào lấp khoảng 2 phần còn lại. Lúc này phần tư còn lại của chậu để bỏ vài viên than đều trên mặt chậu (vì than cũng như tro trấu có tác dụng giữ ẩm lâu). Sau khi xong thao tác trồng thì ta nâng tưới nước để phong lan mau chống bén rễ và lớn lên. Khi phong lan đã lớn cũng chính là lúc sâu bệnh dễ xâm nhập nhất, điển hình như: các loại sâu, ong, bướm đục vào thân, lá của phong lan để hút nhựa cây, ký sinh gây đốm đen, héo úa, vàng lá và các loại

kiến thích ăn lá non của phong lan .v.v... Vì vậy nếu thấy có các hiện tượng trên ta nên làm một cách đơn giản là: dùng một lít nước pha với khoảng 3 muỗng canh dung dịch nước rửa chén, 3 muỗng canh dầu diệt kiến, gián, côn trùng, rồi phun sương khoảng 2 ngày / lần. Trong hai tuần sau là bệnh ngừng phát triển. Nếu trên cây có lá nào bị vàng, có chấm khô, đen khoảng nửa lá, thì nên cắt sát cuống lá bỏ đi để tránh lây lan.

Thường xuyên tưới nước cho phong lan để cây mau chóng trở bông. Lúc phong lan ra bông cũng là lúc người trồng cảm thấy hứng thú và vui mừng nhất. Nhưng làm sao để hoa lâu tàn và lâu rụng? Rất đơn giản, thường thì các loài phong lan thường nở hoa vào ban đêm. Nên khi thấy chòm nụ đã gần bén cánh thì cứ mỗi chiều ta nên tưới nước cho cây và dùng bình tưới phun sương để phun sơ lên chòm nụ, để khi nở thì lan sẽ nở đều cùng lúc. Một điều cần lưu ý là lúc trồng xong lan, ta nên treo chậu lan ở nơi cao ráo mát mẻ ánh nắng mặt trời khoảng 48% là đủ. Và khi lan nở hoa thì chú ý ánh nắng chỉ khoảng 32% là được. Nhớ thường xuyên phun sương bằng bình lên hoa, để giúp hoa tươi lâu. Tránh phun sương quá nhiều làm đọng nước ở cuống hoa và nhụy hoa gây thối cuống và nhụy làm hoa mau tàn và rụng.

Với ý kiến đóng góp trên tuy rất đơn giản. Nhưng hy vọng sẽ góp một phần nào đó cho những bạn thích trồng phong lan kiểng quanh nhà có được những giò phong lan thật đẹp mắt.

NGUYỄN HOÀNG PHÓNG

Ấp 3 xã Tân An -
Thủ Dầu Một - Bình Dương

TRỒNG MĂNG CẦU GHÉP

Măng cầu xiêm là loại trái cây có nhiều vitamin, ăn, đặc biệt là không thể thiếu trong đĩa trái chung trên bàn thờ ông bà nhân dịp Tết, tân gia...

Nhưng làm sao để có được những quả ngon, c lượng lại hiệu quả cao? Hôm nay tôi xin đóng góp c kinh nghiệm để cùng bà con mình trao đổi.

Như vùng Đồng Tháp Mười, mùa khô ảnh hưởng phèn, mùa mưa thì nước lụt. Nên măng cầu ghép là thích hợp nhất vì gốc ghép là loại cây bình bát, vừa chịu được phèn vừa chịu được nước. Về kỹ thuật:

Đất phải lên liếp, mặt liếp cao vừa phải và đắp mỗi ụ khoảng 1,5 m², cao 30 - 35 cm.

Khoảng cách trồng 5 m/1 cây.

Về cây giống ta nên chọn cây có gốc ghép khỏe, mắt ghép chắc chắn, cành lá ghép không bị vàng.

Cách trồng: mỗi ụ trồng ta bón lót 10 kg phân chuồng đã ủ hoặc rác mục cùng 100 g lân.

Chú ý khi trồng cây ghép, ta đặt cây sao cho mắt ghép hướng ngược mùa gió chính hàng năm (theo từng vùng vào mùa nước nổi), và năm đầu không nên để cây vượt quá đầu. Nên cắt bớt nhánh đợt để cây nuôi và ghép chắc chắn hơn.

Bón phân chăm sóc:

- Năm I bón 50 g Urê, 50 g DAP, 50 g Kali, 100 g lân (chia hai lần bón).

- Năm II gấp đôi năm I và cũng hai lần bốn.

- Năm III tăng dần lên theo tỉ lệ, bốn phân bởi còn nhớ bốn theo tán lá cây tính từ gốc ra và kết hợp xới nhẹ vun gốc.

- Năm thứ IV cây đã cho trái nên đầu tháng 8 âm lịch ta nên bón lân, kali cao hơn tỉ lệ để trái sau này không cho chua.

Còn về sâu bệnh cây thường bị sâu ăn tạp, sâu đục cành, đục thân. Bệnh vàng lá, rệp sáp, rệp dính. Ta có thể dùng các loại thuốc sau Mospilan 3 EC, Basudin 10H, Ridomil... Khi trái non bằng quả cau ta nên phun ngừa bệnh héo trái non và phun dưỡng chất cho trái đẹp hơn sau này.

Xử lý trái chín theo ý muốn thì dùng một mảnh vải nhỏ thấm dầu lửa đem buộc vào cuống, những trái gai đã nở, da đã chuyển màu vàng, sau hai ngày trái sẽ chín.

Sau khi thu hoạch ta nên cắt tỉa bớt những cành già cỗi. Bón phân bởi gốc để cây phục hồi dưỡng chất để cho trái vụ sau.

TRẦN VĂN MINH

Ấp Mỹ Đức, xã Phước Lập,
huyện Tân Phước - Tỉnh Tiền Giang

GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

Tilt Super 300 ND

Thuốc trừ bệnh cây thế hệ mới.

Đặc trị đốm vằn và lem lép hạt cho lúa

Từ lâu bà con đã quen thuộc và tin cậy sử dụng thuốc **Tilt 250 ND** từ một đến hai lần trong một vụ lúa như là một loại thần dược, vừa ngăn chặn, tiêu diệt mầm bệnh trong cây vừa tạo hiệu ứng xanh có tác dụng dưỡng cây, làm cho cây sinh trưởng và phát triển tốt hơn, hạt sáng bóng và chắc hơn.

Gần đây các nhà nghiên cứu của Công ty Novartis đã thành công trong việc phối hợp chất Difenoconazole vào trong thuốc Tilt để tạo thành một loại thuốc mới có hiệu quả mạnh mẽ và lâu bền hơn trong việc phòng bệnh, trị bệnh và dưỡng hạt dưỡng cây. Đó là **Tilt Super**.

Đối với cây lúa: Tilt Super phòng và trị hầu hết các loại bệnh hại quan trọng như: Vàng lá, Cháy lá, Đốm nâu, Thối bẹ, Thối thân... đặc biệt là bệnh Đốm vằn và Lem lép hạt; do vậy **Tilt Super** có thể xử lý bất kỳ giai đoạn nào trong suốt quá trình sinh trưởng và phát triển của cây lúa.

- **Việc xử lý Tilt Super vào giai đoạn làm đòng (40 ngày sau khi sạ):** ngoài hiệu quả đặc trị bệnh Đốm vằn, còn có ý nghĩa quan trọng là phòng tốt bệnh Vàng lá cũng như bệnh Cháy lá, Đốm lá, Thối bẹ, Thối thân... vào các giai đoạn sau (kết quả thực nghiệm ở các điểm trình diễn ngoài đồng do các Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh thực hiện). Phun sớm ở giai đoạn làm

đồng, **Tilt Super** sẽ phát huy hết tính năng của thuốc trong việc bảo vệ cây trồng trong suốt giai đoạn hết sức quan trọng này.

Phun Tilt Super khi lúa sắp trổ hoặc sau khi trổ đều: trị và phòng tốt các loại bệnh như ở giai đoạn trên đặc biệt là bệnh Lem lép hạt xuất hiện vào lúc này đồng thời dưỡng cây, dưỡng hạt, làm cho hạt sáng bóng chắc hơn.

Ngoài tính thấm sâu nhanh qua lá cây để khỏi bị nước mưa rửa trôi, **Tilt Super** còn di chuyển được bên trong cây nên thuốc còn tìm và diệt tốt cả mầm bệnh đã ở sẵn bên trong cây. Và cũng nhờ đặc tính này mà **Tilt Super** còn đi đến bảo vệ những phần non mới mọc. Đây chính là 2 lý do giúp **Tilt Super** có hiệu lực lâu dài hơn hẳn các loại thuốc khác.

Cả hai hoạt chất trong **Tilt Super** đều có hiệu ứng làm xanh, dưỡng cây, kéo dài tuổi thọ của lá nhất là giai đoạn vào chín hạt chắc; điều này đồng nghĩa với việc tăng quá trình tổng hợp chất khô làm tăng năng suất, do tăng tỷ lệ hạt chắc, trọng lượng hạt. Do vậy có thể coi **Tilt Super** như là một loại thuốc dưỡng cây, dưỡng hạt.

Ngoài lúa, **Tilt Super** còn được sử dụng cho nhiều loại cây màu như đậu phộng, đậu xanh, đậu đũa... hoặc cây ăn trái như Xoài, Chôm chôm, Nhãn, Cam quýt... để trừ các loại bệnh như: rỉ sắt, ghẻ, đốm lá, phấn trắng, thán thư, thối cổ gốc...

Như vậy, sự kết hợp của Tilt và Difenconazole đã tạo ra **Tilt Super** không những tính năng của Tilt mà còn ưu việt hơn là có hiệu lực cao hơn, tác dụng bền bỉ hơn và dưỡng cây, dưỡng hạt tốt hơn. **Tilt Super**, một tác nhân tích cực hơn góp phần nâng cao năng suất, phẩm chất nông sản, tăng thu nhập cho nhà nông.

Tủ sách
BẠN NGHE ĐÀI

---♦---

Chịu trách nhiệm xuất bản : **LÊ VĂN THỊNH**
Phụ trách bản thảo : **NGUYỄN PHỤNG THOẠI**
Biên tập - sửa bài : **VŨ HỮU KỶ BÁ**
PHẠM THỊ KIM CHI

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
D14 - Phương Mai - Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại (04) 8523887 - 8525070 - 8521940

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
58 Nguyễn Bình Khiêm, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại (08) 8297157 - 8299521

In 2.030 bản, khổ 13 x 19cm tại C.ty In Bao bì và XNK Bô Thủy sản
Giấy chấp nhận đề tài số 1486/XB - QLXB do Cục xuất bản
cấp ngày 15/12/1999. In xong và nộp lưu chiểu tháng 4/2000



SOFIT DIỆT LÚA CỎ, LÚA NỀN (LÚA RÀ) TRONG ĐẤT

Phun 100ml SOFIT
cho 1000m²

AN TOÀN CHO LÚA SẠ MỘ
(lúa đều rễ) cho dù phun s
trước hoặc ngay sau sạ.



- Làm đất kỹ.
- Sạch cỏ gốc.
- Dạng bùn nhão.
- Phun SOFIT **càng sớm** hiệu quả trừ cỏ **càng cao**.
- Cho nước vào ruộng kịp. Từ 2 ngày sau khi phun SOFIT trở đi, không để ruộng bị khô, nứt nẻ.

Thời gian phun SOFIT **LINH ĐỘNG HƠN**

PHUN CÀNG SỚM -- HIỆU QUẢ CÀNG CAO -- MÀ V